

TƯ TƯỞNG GIÁO DỤC CỦA KHỔNG TỬ VÀ Ý NGHĨA VẬN DỤNG HIỆN NAY

Nguyễn Thị Yến

Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng

Tóm tắt: Khổng Tử (551-479 TCN), nhà tư tưởng, nhà giáo dục vĩ đại của Trung Hoa cổ đại, là người sáng lập trường phái Nho gia. Ông không chỉ có công lớn trong việc đề cao vai trò của giáo dục mà còn để lại nhiều tư tưởng có giá trị nhân văn sâu sắc như: “hữu giáo vô loại”, “giáo học tương trường”, “tiên học lễ, hậu học văn”, “tri hành hợp nhất”,... Những quan điểm này không chỉ ảnh hưởng sâu rộng đến hệ thống giáo dục cổ truyền mà còn chứa đựng những giá trị có thể tham khảo, vận dụng vào giáo dục hiện đại, trong đó có giáo dục Việt Nam. Bài viết nghiên cứu tư tưởng giáo dục của Khổng Tử và chỉ ra ý nghĩa trong đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Khổng Tử; giáo dục; đổi mới giáo dục; giáo dục Việt Nam.

CONFUCIUS EDUCATIONAL THOUGHT AND THE MEANING OF ITS APPLICATION TODAY

Nguyen Thi Yen

Danang University of Medical Technology and Pharmacy

Abstract: Confucius (551-479 BC), the great thinker and educator of ancient China, was the founder of the Confucian school. He has not only made great contributions to upholding the role of education but also left many ideas with profound humanistic values such as: “unsected education”, “mutual teaching”, “first learning ceremonies, then learning literature”, “unified knowledge”,... These views not only have a profound impact on the traditional education system but also contain values that can be referenced and applied to modern education, including Vietnamese education. The article researches Confucius’ educational thought and points out the significance in educational innovation in Vietnam today.

Keywords: Confucius; education; educational innovation; Education in Vietnam.

Nhận bài: 02/04/2025

Phản biện: 20/04/2025

Duyệt đăng: 24/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tiến trình phát triển của nhân loại, giáo dục luôn giữ vai trò then chốt trong việc hình thành nhân cách, nâng cao dân trí và phát triển xã hội. Đối với Việt Nam, giáo dục được xác định là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng trong chiến lược phát triển con người và đất nước. Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, việc tìm kiếm, kế thừa và phát triển những giá trị giáo dục truyền thống trở thành một hướng đi quan trọng nhằm xây dựng nền giáo dục vừa hiện đại, vừa mang bản sắc dân tộc. Trong bối cảnh đó, tư tưởng giáo dục của Khổng Tử tiếp tục thu hút sự quan tâm của giới nghiên cứu và hoạch định chính sách giáo dục. Khổng Tử đề cao vai trò của con người, nhấn mạnh mục tiêu giáo dục là hướng đến việc tu dưỡng đạo đức, hoàn thiện nhân cách, coi trọng việc học suốt đời, bình đẳng trong giáo dục và vai trò của người thầy trong quá trình giáo dục. Những tư tưởng này đã có ảnh hưởng sâu rộng đến nền giáo dục truyền thống ở Việt Nam, đặc biệt trong giai đoạn phong kiến, và cho đến nay vẫn chứa đựng những yếu tố có thể khai thác và vận dụng phù hợp vào công cuộc đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, việc tiếp cận và vận dụng tư tưởng giáo dục của Khổng Tử vào công cuộc đổi mới

giáo dục ở Việt Nam hiện nay cần được đặt trong mối tương quan giữa giá trị truyền thống và yêu cầu hiện đại. Điều này đòi hỏi phải có sự phân tích khoa học, tiếp cận phê phán và chọn lọc trên cơ sở phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong điều kiện hội nhập quốc tế và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ. Chính vì vậy, việc nghiên cứu tư tưởng giáo dục của Khổng Tử và chỉ ra ý nghĩa đối với công cuộc đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay là rất cần thiết, góp phần làm phong phú thêm cơ sở lý luận cho sự phát triển giáo dục bền vững trong giai đoạn mới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Quan điểm của Khổng Tử về giáo dục

Khổng Tử (551-479 TCN), nhà tư tưởng và nhà giáo dục vĩ đại của Trung Hoa cổ đại, là người sáng lập Nho gia và được xem là biểu tượng tiêu biểu của triết lý giáo dục phương Đông. Nội dung tư tưởng giáo dục của Khổng Tử được thể hiện trong một hệ thống tương đối hoàn chỉnh, mang giá trị nhân văn sâu sắc, nổi bật trên một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, theo Khổng Tử, mục tiêu của giáo dục là tu dưỡng đạo đức, hoàn thiện nhân cách.

Khổng Tử cho rằng, giáo dục không chỉ nhằm truyền đạt tri thức mà quan trọng hơn là giúp con người tu dưỡng bản thân, trở thành người có đạo

đức, sống nhân ái, có trách nhiệm với gia đình và xã hội. Ông nhấn mạnh vai trò của “nhân” (lòng nhân ái) như một lý tưởng cao nhất của con người và là đích đến của quá trình giáo dục. Khổng Tử nhận định rằng mục tiêu hàng đầu của việc học là nhằm hình thành một nhân cách đạo đức tốt đẹp. Theo ông, con người khi sinh ra đều có bản tính giống nhau do trời phú, nhưng sự khác biệt giữa người này với người kia nảy sinh trong quá trình học hỏi, rèn luyện và chịu ảnh hưởng từ môi trường sống. Vì vậy, giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc uốn nắn nhân cách, giúp con người sống thiện và gần gũi nhau hơn. Bên cạnh đó, Khổng Tử nhấn mạnh rằng học không chỉ để trau dồi bản thân, mà còn nhằm mục đích ứng dụng kiến thức vào cuộc sống, phục vụ cộng đồng, xã hội - một quan điểm được ông thể hiện qua tư tưởng “học để hành”. Không dừng lại ở việc mưu cầu lợi ích cá nhân hay danh vọng, người học còn cần hướng tới việc khám phá chân lý, tu dưỡng đạo lý và thực hành “đạo làm người”. Ông từng khẳng định, giáo dục chính là quá trình “tu sửa cái đạo làm người”, từ đó nâng cao nhận thức và chuẩn mực hành vi cá nhân. Hơn nữa, một trong những trọng tâm của tư tưởng giáo dục Khổng Tử là đào tạo con người có phẩm chất “nhân”, hướng đến hình mẫu “quân tử” - những người có khả năng gánh vác việc nước, khôi phục trật tự lễ nghĩa trong xã hội loạn lạc thời bấy giờ. Khổng Tử đặc biệt đề cao vai trò của giáo dục trong công cuộc trị quốc, coi việc giáo hóa dân chúng là không thể tách rời với việc nuôi dưỡng đời sống vật chất của họ. Ông từng nhấn mạnh rằng nhà cầm quyền không chỉ phải chăm lo đến sinh kế của dân, mà còn phải ưu tiên việc nâng cao dân trí.

Như vậy, Khổng Tử xem giáo dục như một công cụ quan trọng để xây dựng xã hội và phát triển con người toàn diện. Tuy nhiên, mục tiêu giáo dục trong hệ thống Nho giáo cũng gắn liền với định hướng chính trị rõ nét: thực hiện lý tưởng đức trị và củng cố tư tưởng “thân dân” của giai cấp cầm quyền. Một xã hội lý tưởng theo quan niệm của Khổng Tử là nơi mà người làm quan, nhờ có giáo dục, sẽ biết giữ mình và lo cho dân; còn người dân, nhờ được dạy dỗ, sẽ hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình, sống hài hòa trong trật tự. Do đó, giáo dục trong tư tưởng Khổng Tử chủ yếu tập trung vào việc đào tạo lớp người tinh hoa lãnh đạo, mở rộng ra là những cá nhân có khả năng bổ sung vào bộ máy cai trị, đồng thời phổ biến đạo lý cho người dân để duy trì sự ổn định xã hội. Trong giáo dục, ông chủ trương đưa người học đến sự

thăng tiến của tri thức, mà mục đích cao nhất là rèn luyện về nhân cách. “Người nhân, mình muốn tự lập thì cũng thành lập cho người; mình muốn thành công thì cũng giúp người thành công. Biết từ bụng ta suy ra bụng người, đó là phương pháp thực hành của người nhân” [4, tr.37].

Thứ hai, đối tượng giáo dục theo Khổng Tử là cho mọi người, không phân biệt

Trong “Luận ngữ”, Khổng Tử cho rằng giáo dục cần thiết cho mọi đối tượng, không phân biệt chủng loại (đẳng cấp, giàu nghèo, tốt xấu). Ông viết: “Hữu giáo, vô loại” [4, tr.85], nghĩa là giáo dục không phân biệt đối tượng. Theo Khổng Tử, đối tượng giáo dục là tất cả mọi người, không phân biệt giai cấp hay xuất thân. Ông tin rằng mọi cá nhân đều có khả năng học hỏi và phát triển nhân cách, không có ai bị loại trừ khỏi quá trình giáo dục. Khổng Tử đề cao tính phổ cập của giáo dục. Ông cho rằng bất kỳ ai, không phân biệt nguồn gốc xuất thân, giàu nghèo, đều có quyền được học hành nếu họ có ý chí và khát vọng học tập. Quan điểm này thể hiện tư tưởng dân chủ và tiến bộ trong giáo dục thời cổ đại, mở đường cho việc phổ cập giáo dục về sau. Từ đó, Khổng Tử khẳng định giáo dục là quyền lợi của mọi tầng lớp trong xã hội, không chỉ dành riêng cho một nhóm người nhất định.

Thứ ba, nội dung giáo dục trong tư tưởng Khổng Tử là giáo dục gắn với thực tiễn và hành vi đạo đức - “tri hành hợp nhất”

Khổng Tử không tách rời việc học với hành, mà coi trọng sự kết hợp giữa tri thức và thực tiễn. Theo ông, người học không chỉ biết mà còn phải làm, phải sống theo những gì mình đã học được. Việc học phải đi đôi với rèn luyện nhân cách và hành xử đúng đạo lý. Theo Khổng Tử, học và thực hành đạo đức đầy đủ rồi mới học đến văn. Khổng Tử chủ trương giáo dục “đạo làm người” cho tất cả mọi người để xã hội trở về “hữu đạo”. Ông đã từng nói: “Thiên hạ hữu đạo, tắc chánh bất tại đại phu” (Nếu thiên hạ có đạo rồi thì việc chính trị không cần các đại phu nữa) [4, tr.119]. Trong tư tưởng giáo dục của Khổng Tử, tri thức được xem là một nội dung trọng yếu, đặc biệt là tri thức liên quan đến văn học và chính trị. Ông đề cao việc học kinh điển, văn chương và lý luận trị quốc như nền tảng để hình thành phẩm chất và năng lực cho người quân tử. Bên cạnh đó, Khổng Tử cũng thể hiện sự quan tâm nhất định đến việc giáo hóa dân chúng thông qua việc hướng dẫn các kỹ năng thực hành trong đời sống, phản ánh phần nào tư tưởng nhân đạo, coi trọng sinh mệnh con người, kể cả

những tầng lớp bình dân trong xã hội. Tuy nhiên, khi nói đến giáo dục thực hành, đặc biệt là những kỹ năng lao động gắn với sản xuất nông nghiệp, Khổng Tử vẫn mang tư tưởng chịu ảnh hưởng của hệ giá trị đương thời. Ông cho rằng nghề nông là công việc của người tiểu nhân, trong khi giới sĩ phu thì “hà tất phải học làm ruộng”. Quan niệm này phần nào bộc lộ giới hạn trong tầm nhìn của ông về giáo dục toàn diện, khi chưa đánh giá đúng mức vai trò của lao động vật chất và các lĩnh vực gắn liền với tự nhiên, kỹ thuật và sản xuất. Từ đó có thể thấy, mặc dù nội dung giáo dục do Khổng Tử khởi xướng có nhiều điểm tiến bộ, đặc biệt trong việc giáo dục đạo đức, lễ nghi, nhân nghĩa và các tri thức phục vụ quản lý xã hội, nhưng vẫn mang tính phiến diện nhất định. Sự thiên lệch về giáo dục tinh thần, xa rời lĩnh vực khoa học tự nhiên và sản xuất thực tiễn đã làm hạn chế khả năng phát triển toàn diện của cá nhân. Hệ quả là hình thành nên kiểu người chủ yếu thiên về thích nghi, thiếu tính cạnh tranh, ít tinh thần cải tạo tự nhiên và đổi mới trong lao động cũng như trong đời sống xã hội.

Thứ tư, Khổng Tử đề cao vai trò của người thầy trong giáo dục. Trong tư tưởng Khổng Tử, người thầy không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là tấm gương đạo đức cho học trò noi theo. Thầy giáo phải mẫu mực về nhân cách, chuẩn mực về hành vi, và có ảnh hưởng lớn trong việc hình thành nhân cách học trò. Khổng Tử từng nói: “Học không biết chán, dạy người không biết mỏi”, cho thấy một tinh thần học tập và giảng dạy đầy nhiệt huyết mà cho đến nay vẫn mang tính thời sự. Ông không chỉ đề cao thái độ ham học, mà còn đặt ra nhiều yêu cầu nghiêm khắc đối với người học, đòi hỏi sự nỗ lực bền bỉ trong quá trình tiếp thu tri thức và rèn luyện nhân cách theo định hướng mà người thầy gợi mở. Trong quá trình giảng dạy, Khổng Tử không áp đặt kiến thức một chiều, mà thường lựa chọn phương pháp phân tích từng bước, giải thích từ khái quát đến cụ thể, phù hợp với khả năng tiếp nhận của từng học trò. Cách dạy ấy giúp người học chủ động tư duy, phát huy khả năng lý giải và sáng tạo. “Lễ ký” có đoạn bình luận rất sâu sắc về phương pháp này: “Người thầy chỉ gợi mở, soi đường chứ không áp đặt, không ép buộc đến cùng, để học trò tự do suy nghĩ, cảm thấy nhẹ nhàng mà thấm thía”. Đây chính là nguyên tắc sư phạm đặt người học vào vị trí trung tâm - một tư tưởng giáo dục mà đến nay vẫn là kim chỉ nam cho phương pháp giảng dạy hiện đại ở Việt Nam và nhiều nước trên thế

giới. Khổng Tử sử dụng phương pháp “vấn - đáp” để dạy học, tạo không khí đối thoại và giúp học trò tự khám phá kiến thức. Ông không áp đặt mà tùy theo năng lực, hoàn cảnh từng người để điều chỉnh cách dạy, thể hiện tính sư phạm linh hoạt và cá nhân hóa cao. Khổng Tử đề cao tinh thần ham học và học tập không ngừng nghỉ. Ông từng nói: “Ôn cố nhi tri tân” (ôn lại cái cũ để biết thêm cái mới) và “học nhi bất yếm” (học không biết chán), cho thấy tư tưởng học tập suốt đời, rất gần gũi với quan niệm giáo dục hiện đại.

Có thể nói rằng, chủ trương, mục đích, nội dung, phương pháp giáo dục của Khổng Tử thể hiện tư tưởng “thân dân” và “tân dân” đậm nét. Mặc dù vẫn còn những hạn chế mang tính lịch sử, nhưng quan điểm giáo dục đó là bức tranh phác thảo đa dạng cho thế hệ sau chắc lọc, tiếp thu, phát triển. Nếu loại bỏ những hạn chế liên quan đến tính giai cấp và bối cảnh lịch sử, tư tưởng giáo dục của Khổng Tử vẫn còn nhiều giá trị thực tiễn đối với việc giáo dục nói chung và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn nói riêng.

2.2. Ý nghĩa quan điểm giáo dục của Khổng Tử đối với đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay, việc kế thừa và vận dụng những giá trị tích cực trong tư tưởng giáo dục truyền thống, đặc biệt là tư tưởng của Khổng Tử, có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận lẫn thực tiễn. Mặc dù hình thành cách đây hơn 25 thế kỷ, nhưng quan điểm giáo dục của Khổng Tử vẫn mang giá trị thời sự sâu sắc, góp phần gợi mở định hướng đổi mới phương pháp dạy học, mục tiêu đào tạo và vai trò của người thầy trong thời đại hiện nay.

Một là, tư tưởng “hữu giáo vô loại” của Khổng Tử, chủ trương giáo dục không phân biệt giai cấp, xuất thân có thể được xem là nền tảng lý luận cho chính sách giáo dục công bằng, toàn diện và không để ai bị bỏ lại phía sau mà Việt Nam đang theo đuổi. Tư tưởng “hữu giáo vô loại” của Khổng Tử thể hiện quan điểm tiên bộ về quyền được học tập của mọi người, không phân biệt địa vị xã hội hay xuất thân. Đây là chủ trương giáo dục mang tính nhân văn sâu sắc, khẳng định rằng ai cũng có khả năng tiếp thu tri thức và rèn luyện nhân cách. Việc xây dựng một nền giáo dục vì tất cả mọi người, tạo cơ hội học tập suốt đời cho công dân, nhất là các đối tượng yếu thế, hoàn toàn phù hợp với tinh thần bao dung, phổ cập và nhân văn mà Khổng Tử từng nhấn mạnh. Trong bối cảnh

hiện nay, tư tưởng này trở thành nền tảng lý luận quan trọng cho chính sách giáo dục công bằng và toàn diện ở Việt Nam. Đặc biệt, nó góp phần định hướng mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình đổi mới giáo dục và phát triển xã hội bền vững.

Hai là, quan điểm “học để làm người”, đề cao giáo dục đạo đức, nhân cách và lý tưởng sống trong tư tưởng Khổng Tử rất gần gũi với định hướng phát triển năng lực phẩm chất của người học theo chương trình giáo dục phổ thông mới ở Việt Nam. Quan điểm “học để làm người” của Khổng Tử nhấn mạnh vai trò giáo dục trong việc hình thành đạo đức, nhân cách và lý tưởng sống cho mỗi cá nhân. Tư tưởng này đặt trọng tâm vào việc rèn luyện con người có nhân, có lễ, biết sống vì cộng đồng và xã hội. Điều đó hoàn toàn phù hợp với mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực toàn diện cho người học theo chương trình giáo dục phổ thông mới ở Việt Nam hiện nay. Trong bối cảnh hiện nay, khi xã hội ngày càng chú trọng đến thành tích, kỹ năng, bằng cấp, thì việc nhấn mạnh đến giáo dục đạo đức, trách nhiệm công dân, nhân nghĩa và lễ phép - những yếu tố cốt lõi trong tư tưởng Khổng Tử - là vô cùng cần thiết để định hướng phát triển con người toàn diện, có nhân cách, có lý tưởng và biết sống vì cộng đồng.

Ba là, phương pháp sư phạm của Khổng Tử là lấy người học làm trung tâm, giảng dạy linh hoạt theo trình độ, năng lực từng cá nhân, khuyến khích tư duy độc lập và đối thoại mở, đây được coi là một trong những nguyên lý đang được ngành giáo dục Việt Nam vận dụng mạnh mẽ hiện nay. Ông khuyến khích tư duy độc lập và đối thoại mở, giúp học trò chủ động tiếp thu kiến thức và rèn luyện khả năng phản biện. Đây là nguyên lý giáo dục hiện đại được ngành giáo dục Việt Nam áp dụng mạnh mẽ trong quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy, đặc biệt là trong việc phát triển năng

lực và phẩm chất học sinh. Trong đó, việc chuyển từ lối dạy học truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực, tăng cường phản biện, thực hành, trải nghiệm,... hoàn toàn tương thích với cách dạy học mà Khổng Tử đã khởi xướng từ rất sớm.

Bốn là, vai trò của người thầy trong tư tưởng giáo dục Nho gia không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là tấm gương về đạo đức, nhân cách cũng cần được khẳng định trong công cuộc đổi mới giáo dục hiện nay. Vai trò này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giáo dục toàn diện, vừa truyền thụ tri thức, vừa rèn luyện phẩm hạnh cho học sinh. Trước thực trạng một bộ phận giáo viên chưa thực sự làm tròn vai trò của mình trong việc “dạy chữ - dạy người”, thì việc khôi phục hình ảnh người thầy mẫu mực, tận tụy, có ảnh hưởng tích cực đến sự hình thành nhân cách học sinh như trong tư tưởng Khổng Tử là điều vô cùng cần thiết.

III. KẾT LUẬN

Mặc dù những quan điểm của Khổng Tử về mục đích, chủ trương, nội dung, phương pháp của giáo dục được đưa ra từ cách đây 25 thế kỷ nhưng hiện nay nó vẫn mang ý nghĩa thời sự. Tư tưởng giáo dục của Khổng Tử không chỉ ảnh hưởng sâu sắc đến nền giáo dục Trung Hoa mà còn lan tỏa mạnh mẽ tới các quốc gia khu vực Đông Á, trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, khi vận dụng tư tưởng giáo dục của Khổng Tử vào thực tiễn Việt Nam hiện nay, cần có sự chọn lọc và điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ phát triển và xu thế toàn cầu hóa. Một số điểm hạn chế như coi nhẹ giáo dục kỹ thuật, lao động sản xuất hay tính giai cấp trong giáo dục của Nho giáo cổ truyền không còn phù hợp với tư duy giáo dục hiện đại. Thay vào đó, cần kế thừa những giá trị cốt lõi: giáo dục đạo đức, nhân nghĩa; phương pháp lấy người học làm trung tâm; và triết lý học tập suốt đời để phát triển nền giáo dục Việt Nam theo hướng nhân văn, dân chủ, sáng tạo và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
- [2]. Đoàn Trung Còn (dịch) (1950), *Luận ngữ*, Nxb. Trí Đức, Sài Gòn.
- [3]. Võ Văn Dũng (2020), *Tư tưởng chính trị thời Tiên Tần và giá trị của nó*, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Hiến Lê (2003), *Khổng Tử và Luận ngữ*, Nxb. Văn học, Hà Nội.